

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 546/2025/HS-PT
Ngày 09 tháng 12 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Điền

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Nam
Ông Đinh Ngọc Huân

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Huy, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 372/2025/TLPT-HS ngày 30 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo Mùa Thị X và Mùa Thị C, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai).

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Mùa Thị X, sinh ngày 01/01/1988 tại T, Yên Bái; địa chỉ cư trú: xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái (nay là: xã T, tỉnh Lào Cai); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A V (đã chết) và bà Thảo Thị C1, sinh năm 1967; có chồng là Vàng A H và 03 con (sinh năm 2010, 2013 và năm 2020); tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 30/7/2024 tại Trại Tạm giam số 1 Công an tỉnh L; có mặt.

2. Mùa Thị C, sinh ngày 01/01/1996 tại M, Yên Bái; địa chỉ thường trú: bản H, xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái (nay là: bản Háng Cơ B, xã P, tỉnh Lào Cai); nơi ở: bản Làng Sang, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái (nay là: bản Làng Sang, xã P, tỉnh Lào Cai); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Mông; giới tính: nữ; tôn giáo: không; con ông Mùa A V và bà Thảo Thị C2; có chồng là Giàng A C3 và 04 con (con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 30/7/2024 tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Công an tỉnh L; có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo Mùa Thị X, Mùa Thị C: Ông Nguyễn Đức D, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L; địa chỉ: Tổ B, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái (nay là: Tổ B, phường Y, tỉnh Lào Cai); có mặt.

Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông: Ông Khang A L, Cán bộ Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh C; có mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có 02 bị cáo và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị (Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/7/2024, Mùa Thị X gặp một người đàn ông dân tộc Mông tại một quán nước ven đường ở thị xã N, tỉnh Yên Bái; người này giới thiệu tên là “Công Sinh” nhà ở huyện M, tỉnh Sơn La và bảo X nếu có nhu cầu mua ma túy về bán thì liên lạc, anh ta sẽ gửi xe khách đến cho X; X đồng ý nên S1 lấy số điện thoại của X và đi về.

Sau đó, do quen biết từ trước nên Mùa Thị C4 gọi điện thoại cho X nói có khách muốn mua 02 bánh Heroine và hỏi X có bán không. Xua nói hiện không có nhưng sẽ đi hỏi mua, nếu có ma túy sẽ thông báo lại sau.

Tiếp đó, X rủ Mùa Thị C góp tiền mua ma túy về bán, lãi chia nhau thì C góp cho X 70.000.000 đồng. Xua và C thống nhất sẽ mua 04 bánh Heroine nên X gọi điện cho S1 hỏi mua 04 bánh Heroine, S1 đồng ý bán với giá 90.000.000 đồng/1 bánh và nói sẽ gửi ma túy về bến xe khách huyện P, tỉnh Sơn La để X đến lấy. Do X mua số lượng lớn nên S1 nói sẽ cho thêm một ít Heroine. Thống nhất với S1 xong, X bảo C sẽ bán với giá 110.000.000 đồng/1 bánh Heroine để kiếm lời. Sinh cho X số tài khoản mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần A (A1) mang số 1451014304095 để Xua chuyển tiền mua ma túy cho S1. Do không đủ tiền nên X chuyển trước 310.000.000 đồng; trong đó có 70.000.000 đồng là tiền do C góp, còn 240.000.000 đồng là của X. Còn lại 50.000.000 đồng, X hẹn Sinh khi nào bán hết ma túy sẽ trả.

Ngày 29/7/2024, X cùng C đi xe mô tô của C sang bến xe khách huyện P, tỉnh Sơn La để nhận số ma túy do S1 gửi sang. Trên đường đi, X nói cho C biết đã mua ma túy của một người ở tỉnh Sơn La nhưng không nói tên gì, cụ thể ở đâu. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, X một mình đi vào bến xe khách huyện P, còn C đứng ở ngoài đợi. Khi X quay ra có bê theo một hộp giấy để lên giá đèo hàng của xe máy rồi cùng C đi về nhà nghỉ K (ở Tổ A, phường T, thị xã N) thuê phòng 103 để nghỉ. Khoảng 21 giờ cùng ngày, X và C mở hộp giấy thì thấy bên trong có 04 bánh Heroine và một chiếc bím, trong bím có 02 gói nilon chứa ma túy. C cầm 04 bánh Heroine giấu vào trong gối trên giường ngủ, còn X cất 02 gói nilon chứa ma

túi vào chiếc hộp sắt giấu dưới gầm giường (đây là số ma túy được Sinh cho thêm). Khi X cất 02 gói ma túy này thì C không nhìn thấy vì lúc đó C đang quay lưng lại phía Xua.

Sau đó, X gọi điện thoại cho Mùa Thị C4 hẹn khách đến mua ma túy vào sáng ngày 30/7/2024, đồng thời gọi điện cho Thào A R (trú cùng thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái) thông báo đã có ma túy và cũng hẹn gặp R vào sáng ngày 30/7/2024. Xua thoả thuận với Cu giá bán 1 bánh Heroine là 110.000.000 đồng, thoả thuận với R giá bán nửa bánh Heroine là 50.000.000 đồng.

Khoảng 10 giờ ngày 30/7/2024, R một mình đến phòng 103 nhà nghỉ K1. Lúc này trong phòng có X, C, C4 và Thào Thị S (sinh năm 2004, trú tại thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái). X nói với C về việc R sẽ mua nợ 1/2 bánh Heroine với giá 50.000.000 đồng, khi nào bán được ma túy R sẽ trả tiền sau, C đồng ý. Tại khoảng trống giữa hai chiếc giường trong phòng 103, X đã đưa cho R một bánh Heroine và một con dao. R dùng dao cắt bánh Heroine thành hai phần rồi dùng cân tiểu ly điện tử mà R mang theo chia bánh Heroine thành hai phần bằng nhau với khối lượng 4,9 cây/1 phần; R lấy 1/2 bánh Heroine để mang đi bán và đưa phần ma túy còn lại cho X; Xua để số ma túy này vào chiếc hộp sắt rồi giấu dưới gầm giường.

Tiếp đó, Mùa Thị C4 dẫn hai người gồm một nam, một nữ đến để mua ma túy. Xua lấy 02 bánh Heroine ở đầu giường nơi C nằm ra đưa cho người nam giới kiểm tra. Một lúc sau, thấy có tiếng người la hét nên người nam giới đặt 02 bánh Heroine xuống giường; X cầm 02 bánh Heroine cất vào chiếc gối thì hai người mua ma túy đi ra khỏi phòng nghỉ.

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 30/7/2024, tại P nhà N thuộc Tổ A, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Y đã kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Mùa Thị X, Mùa Thị C4 và Mùa Thị C cùng về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tại bản Kết luận giám định số 477/KL-KTHS ngày 08/8/2024, Phòng K2 Công an tỉnh Y đã kết luận:

1. Chất bột nén màu trắng do Mùa Thị X tự giác giao nộp trong bánh ghi số 1 có khối lượng là 331 gam; 0,2 gam trích từ 331 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

2. Chất bột nén màu trắng do Mùa Thị X tự giác giao nộp trong bánh ghi số 2 có khối lượng là 329 gam; 0,2 gam trích từ 329 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

3. Chất bột nén màu trắng do Mùa Thị X tự giác giao nộp trong bánh một mặt có chữ không ghi số có khối lượng là 328 gam; 0,2 gam trích từ 328 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

4. Chất bột nén màu trắng do Mùa Thị X tự giác giao nộp trong túi nilon màu hồng có khối lượng là 175 gam; 0,2 gam trích từ 175 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

5. Chất bột nén màu trắng do Mùa Thị X tự giác giao nộp trong gói nilon màu hồng trong túi nilon màu trắng có khối lượng là 15 gam; 0,1 gam trích từ 15 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

6. Chất bột nén màu trắng do Mùa Thị X tự giác giao nộp trong gói nilon màu xanh trong túi nilon màu trắng có khối lượng là 37 gam; 0,1 gam trích từ 37 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

2. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai) đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Mùa Thị X, Mùa Thị C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; khoản 1 Điều 40 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mùa Thị X tử hình.

- Áp dụng điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 251; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; khoản 1 Điều 40 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Mùa Thị C tử hình, phạt tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Mùa Thị C4, Thào A R; xử lý vật chứng; truy thu của bị cáo Thào A R số tiền 55.000.000 (năm mươi năm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước; nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm; phổ biến quyền kháng cáo và quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước xin ân giảm án tử hình theo quy định.

3. Kháng cáo: Ngày 09/7/2025, bị cáo Mùa Thị X và bị cáo Mùa Thị C có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với cùng nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

4. Tại phiên tòa phúc thẩm:

4.1. Các bị cáo Mùa Thị X, Mùa Thị C giữ nguyên đơn kháng cáo.

4.2. Kiểm sát viên đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Trong quá trình tố tụng tại Tòa án cấp phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác chấp hành nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo bị cáo Mùa Thị X, Mùa Thị C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tuyên phạt cả hai bị cáo tử hình là phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm xét xử sơ thẩm. Tuy nhiên đến thời điểm xét xử phúc thẩm thì Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc

hội khóa 15 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự đã có hiệu lực thi hành. Theo đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa một phần bản án sơ thẩm, áp dụng điểm b khoản 4 Điều 241 của Bộ luật Hình sự mới được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội nêu trên để giảm hình phạt cho các bị cáo Mùa Thị X, Mùa Thị C từ tử hình xuống tù chung thân.

4.3. Người bào chữa cho các bị cáo phát biểu ý kiến: Nhất trí với quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở đánh giá lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; xem xét Kết luận giám định đối với số ma túy là vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Từ ngày 25/7/2024 đến ngày 29/7/2024, Mùa Thị X rủ Mùa Thị C cùng góp tiền mua ma túy của một người đàn ông (bị cáo X khai người này tên là Công S1, ở huyện M, tỉnh Sơn La) 04 bánh Heroine với giá 90.000.000 đồng/1 bánh để mang về bán lấy lãi chia nhau. Sau khi mua được số ma túy trên, khoảng 10 giờ ngày 30/7/2024, tại Phòng 103 nhà nghỉ K1 thuộc Tổ A, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái, Mùa Thị X và Mùa Thị C đã bán cho Thảo A R 1/2 bánh Heroine (tương ứng là 175 gam) với giá 50.000.000 đồng. Tiếp sau đó, Mùa Thị C4 dẫn một đôi nam nữ đến gặp X và C để mua 02 bánh Heroine, khi người nam đang kiểm tra ma túy thì nghe thấy tiếng la hét nên đôi nam nữ này để số ma túy lại và bỏ đi. Mùa Thị X, Mùa Thị C và Mùa Thị C4 đã bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Y phát hiện đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên đã tiến hành bắt quả tang các đối tượng trên và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Kết quả điều tra xác định: Mùa Thị X là người trực tiếp mua ma túy và liên hệ với Mùa Thị C4, Thảo A R để bán ma túy nên giữ vai trò chính, phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng 1.390 gam Heroin (gồm 04 bánh Heroin mua bán với Chơ có tổng khối lượng 1.338 gam và 52 gam được S1 cho thêm Xua đã cất giấu riêng); Mùa Thị C đã góp tiền mua ma túy rồi cùng đi mua, bán ma túy với X nên là người thực hành tích cực, phải chịu trách nhiệm hình sự với 04 bánh Heroin có tổng khối lượng 1.338 gam; Mùa Thị C4 dẫn khách đến mua 02 bánh Heroine của X nên giữ vai trò là người giúp sức, phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 660 gam Heroine.

Với những hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Mùa Thị X, Mùa Thị C, Mùa Thị C4 và Thảo A R phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Hêrôin... có trọng lượng từ một trăm gam trở lên” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Mùa Thị X, Mùa Thị C xin giảm nhẹ hình phạt thì thấy:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và hậu quả từ hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng của các bị cáo. Đồng thời, đã xác định đúng tính chất, vai trò đồng phạm; xem xét đặc điểm nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo. Từ đó, đã cân nhắc và quyết định xử phạt tù hình cả hai bị cáo Mùa Thị X, Mùa Thị C là đúng quy định của pháp luật tại thời điểm xét xử sơ thẩm.

Tuy vậy, sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/6/2025 Quốc hội khóa 15 đã thông qua Luật số 86/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025), trong đó tại khoản 18 Điều 1 của Luật này đã sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 241 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thành hai khoản (khoản 4 và khoản 5). Căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 thì tại thời điểm xét xử phúc thẩm, hành vi phạm tội của các bị cáo cần được áp dụng quy định tại điểm b khoản 4 Điều 241 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội nêu trên.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của Kiểm sát viên và của Luật sư bào chữa cho các bị cáo phát biểu tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận, cần áp dụng các quy định mới của pháp luật để sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho cả hai bị cáo Mùa Thị X, Mùa Thị C từ tù chung thân mới bảo đảm thực thi kịp thời chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhưng vẫn bảo đảm tính nghiêm minh đối với người phạm tội, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật và yêu cầu đấu tranh phòng ngừa, chống tội phạm.

[3] Đối với các bị cáo Mùa Thị C4 và Thào A R: Trong vụ án này mặc dù có vai trò thấp hơn các bị cáo Mùa Thị X, Mùa Thị C, tuy nhiên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với hai bị cáo này (bị cáo C bị phạt tù chung thân, bị cáo R bị phạt 20 năm tù) cũng phù hợp với quy định mới của pháp luật nêu trên; mặt khác, cả hai bị cáo này cũng không có kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở để áp dụng khoản 3 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xem xét giảm hình phạt cho các bị cáo Mùa Thị C4, Thào A R.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai) về phần hình phạt đối với các bị cáo Mùa Thị X, Mùa Thị C.

1.1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và các Điều 58, 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Mùa Thị X tù chung thân, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 7 năm 2024.

1.2. Áp dụng điểm b khoản 4 và khoản 6 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và các Điều 58, 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Mùa Thị C tù chung thân, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 7 năm 2024.

Phạt bổ sung bị cáo Mùa Thị C số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

2. Các quyết định của Bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Mùa Thị C4, Thào A R; xử lý vật chứng; truy thu của bị cáo Thào A R số tiền 55.000.000 (năm mươi năm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước; nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Mùa Thị X, Mùa Thị C không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 09 tháng 12 năm 2025).

Nơi nhận:

- Vụ 1 Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và KSXXPT tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai;
- Các bị cáo; người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Điền